TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PẮC** **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST Ngày: 11-01-2018 "V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung"	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC – TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Phi Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cương

2. Bà Trịnh Thị Oanh

- Thư ký phiên toà: Bà Nông Thị Lường – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11/01/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 264/2017/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 10 năm 2017 về *"Kiện ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20/12/2017, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy H, sinh năm: 1987.

2/ Bị đơn: Anh Nguyễn Đình L, sinh năm: 1985.

Cùng trú tại: Thôn PT.4, xã EK, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 10 năm 2017, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Nguyễn Đình L kết hôn và tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán vào năm 2008 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã EK, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk ngày 06/5/2008 trên cơ sở tự nguyện của hai

bên, không bị ai lừa dối ép buộc. Trong quá trình chung sống, thời gian hai năm đầu vợ chồng chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Nhưng từ năm 2010, sau khi chị H mang thai con đầu lòng thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh L thường xuyên ghen tuông vô cớ, hay đi chơi game và không lo làm ăn. Mỗi lần cãi nhau anh L thường đập phá đồ đạc trong nhà và de dọa giết chị H. Hiện nay, chị H và anh L đã sống ly thân từ đầu tháng 10 năm 2017 đến nay. Chị H cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên chị H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Nguyễn Đình L.

Về con chung: Chị H và anh L có 02 con chung là cháu Nguyễn Hương G, sinh ngày 07/10/2010; Cháu Nguyễn Hương T, sinh ngày 15/11/2013. Hiện nay các cháu đang sinh sống cùng chị H. Chị H có nguyện vọng nhận nuôi 02 con chung đến khi các cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con chung.

Về nợ chung và tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thùy H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/11/2017, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Ngiuyễn Đình L trình bày: Anh L và chị Nguyễn Thị Thùy H kết hôn, tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán vào năm 2008 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã EK, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk ngày 06/5/2008 trên cơ sở tự nguyện của hai bên, không bị ai lừa dối ép buộc.

Về tình trạng hôn nhân: Theo anh L từ khi kết hôn đến nay, vợ chồng anh vẫn chung sống hạnh phúc. Nhưng từ năm 2017 đến nay, vợ chồng anh có xảy ra mâu thuẫn. Theo anh L nguyên nhân do nhiều lúc anh đi làm về, chị H thường xuyên nhắn tin cho người lạ nên lúc tứ giận ghen tuông anh nóng tính nên có la mắng và đập phá đồ đạc. Chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh L thấy còn yêu thương vợ, con và vẫn mong muốn vợ chồng đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con cái nên anh L không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh L xác nhận chị Nguyễn Thị Thùy H trình bày tại phiên tòa là đúng. Anh L không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp chị H kiên quyết ly hôn thì anh L có nguyện vọng nhận nuôi 02 con chung đến khi các con đủ 18 tuổi và không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con chung.

Về nợ chung và tài sản chung: Anh Nguyễn Đình L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 03/11/2017, cháu Nguyễn Hương G trình bày: Cháu G là con của mẹ Nguyễn Thị Thùy H và bố Nguyễn Đình L, trường hợp bố L và mẹ H ly hôn, nguyện vọng của cháu G là muốn được ở với mẹ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự đồng thời phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thẩm phán và thư ký đã chấp hành đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ tranh chấp, đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng. Trong quá trình giải quyết vụ án, những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy H về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Đình L.

Về con chung: Căn cứ vào Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Hương G, sinh ngày 07/10/2010 và cháu Nguyễn Hương T, sinh ngày 15/11/2013 cho chị Nguyễn Thị Thùy H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu G và cháu T đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đình L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy H và anh Nguyễn Đình L không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

[1] Về hình thức: Căn cứ đơn xin ly hôn ngày 13/10/2017 của chị Nguyễn Thị Thùy H, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là *"Kiện tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung"* được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã giao thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải cho các đương sự theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Căn cứ theo Điều 203, 204, 220 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk lập hồ sơ và ra quyết định xét xử vụ án đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy H và anh Nguyễn Đình L có đăng ký kết hôn ngày 06/5/2008 tại Uỷ ban nhân dân xã EK, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh L là hợp pháp. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng chị H và anh L hạnh phúc và có hai con chung. Từ năm 2010, vợ chồng anh, chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh L thường xuyên ghen tuông vô cớ, hay đi chơi game và không lo làm ăn. Mỗi lần cãi nhau anh L thường đập phá đồ đạc trong nhà và de dọa giết chị H. Chị H và anh L đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2017 cho đến nay.

Theo kết quả xác minh tại địa phương, tại nơi chị H công tác ngày 18/12/2017 (Bút lục số 31 – 32): Anh Nguyễn Đình L làm nông và làm thuê, hiện nay vợ chồng anh L, chị H đã sống ly thân. Trong quá trình chung sống tại địa phương anh L thường xuyên ghen tuông vô cớ, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau. Mỗi lần cãi nhau anh L thường đập phá đồ đạc trong nhà và đe dọa giết chị H. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh L đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy H, cho chị H được ly hôn với anh Nguyễn Đình L là có căn cứ pháp luật.

[4] Về con chung: Trong thời gian chung sống, chị Nguyễn Thị Thùy H và anh Nguyễn Đình L có hai con chung là: Cháu Nguyễn Hương G, sinh ngày 07/10/2010 và cháu Nguyễn Hương T, sinh ngày 15/11/2013. Hiện nay các cháu đang sinh sống cùng chị H, nguyện vọng của cháu Nguyễn Hương G là muốn ở cùng với mẹ (Bút lục số 21). Chị H và anh L đều có nguyện vọng nhận nuôi 02 con chung đến khi các con đủ 18 tuổi. Tuy nhiên Hồi đồng xét xử, nhận thấy trên cơ sở nguyện vọng của cháu Nguyễn Hương G, cũng như điều kiện và khả năng chăm sóc cho cháu Nguyễn Hương T thì chị H hiện đang là giáo viên, có thu nhập hàng tháng ổn định nên có điều kiện chăm sóc cháu G và cháu T tốt hơn. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 81, khoản 1, khoản 3 Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Nguyễn Hương G và cháu Nguyễn Hương T cho chị Nguyễn Thị Thùy H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục đến khi các cháu G và cháu T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động để tự nuôi sống mình. Anh Nguyễn Đình L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được ngăn cản thực hiện quyền này.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy H không yêu cầu anh Nguyễn Đình L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy H và anh Nguyễn Đình L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án, chị Nguyễn Thị Thùy H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm d khoản 3 Điều 203, Điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho Nguyễn Thị Thùy H được ly hôn với anh Nguyễn Đình L.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hương G, sinh ngày 07/10/2010; cháu Nguyễn Hương T, sinh ngày 15/11/2013 cho chị Nguyễn Thị Thùy H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu G và cháu T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động để tự nuôi sống mình. Anh Nguyễn Đình L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy H không yêu cầu anh Nguyễn Đình L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không đề cập giải quyết.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy H và anh Nguyễn Đình L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai số AA/2016/0002396 ngày 17 tháng 10 năm 2017.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy H, bị đơn anh Nguyễn Đình L có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận *:*
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- UBND xã EK;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn Phi Long